

TRƯỜNG ĐH KHXH&NV
KHOA VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học:

- Tên môn học:

Tên tiếng Việt: NHO GIÁO, PHẬT GIÁO VÀ ĐẠO GIÁO

Tên tiếng Anh/tiếng khác (nếu có): Confucianism, Buddhism and Taoism

- Mã môn học:

- Môn học thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

2. Số tín chỉ: 4

3. Trình độ: Dành cho sinh viên năm thứ 3, học kỳ 6, chuyên ngành Hán Nôm.

4. Phân bố thời gian: 60 tiết

- Lý thuyết: 45 tiết

- Thực hành: 0

- Thảo luận/Thuyết trình nhóm: 10 tiết

- Các hoạt động khác: *xem phim Phật giáo* (5 tiết)

- Tự học: 180 tiết

5. Điều kiện tiên quyết:

- Môn học tiên quyết: Hán văn cơ sở, Hán Nôm nâng cao.

- Các yêu cầu khác về kiến thức, kỹ năng: Kỹ năng dịch Hán Việt; đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu.

6. Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Giới thiệu cho sinh viên một cách tổng quát về lịch sử hình thành, phát triển hệ tư tưởng Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo; cung cấp những kiến thức về thuật ngữ, khái niệm, phạm trù cốt lõi nhất của Nho giáo (như chủ trương đức trị, lễ trị, vương đạo, nhân chính,...), Phật giáo (như vô thường, vô ngã, giải thoát, luân hồi, nghiệp, duyên,...), Đạo giáo (như vô vi, tự nhiên,...); liên hệ đến ảnh hưởng của ba hệ phái tư tưởng này đối với môi trường văn hoá Việt Nam trên cơ sở minh giải một số trích đoạn văn bản Hán Nôm.

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:

- Mục tiêu: Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, cốt yếu nhất về Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo, bổ sung những kiến thức về tư tưởng triết học, xã hội, chính trị của 3 giáo phái này cho người học tập, nghiên cứu Hán Nôm và Trung Quốc nói chung.

- Kết quả dự kiến/chuẩn đầu ra của môn học: Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể nắm vững và trình bày được những nội dung chính về lịch sử hình thành, phát triển cũng như những thuật ngữ, khái niệm, phạm trù cốt lõi nhất của hệ tư tưởng Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo; vận dụng những kiến thức đã học vào việc nghiên cứu, phân tích, so sánh với những yếu tố tương đồng và dị biệt trong văn hóa Việt Nam nhằm có được những nhận định, đánh giá đúng đắn, khách quan về ảnh hưởng của ba hệ tư tưởng này đối với văn hóa Việt Nam; vận dụng kiến thức để dịch tốt hơn những văn bản Hán Nôm có liên quan; đồng thời có thể tiếp thu một số tư tưởng, quan điểm thích hợp với thời hiện đại làm lợi ích cho cuộc sống cá nhân và tạo lập mối quan hệ tốt đẹp với con người và môi trường.

Quan hệ chuẩn đầu ra, giảng dạy và đánh giá:

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên	Kết quả học tập của chương trình đào tạo (dự kiến)		
				Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	<i>Nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá được kiến thức đã học.</i>	<i>GV thuyết giảng; SV thảo luận nhóm; SV thuyết trình.</i>	<i>Kỹ năng trình bày; Ý kiến hỏi đáp; Kiểm tra giữa kỳ; Thi cuối kỳ.</i>	<i>Hiểu biết cơ bản về văn hóa Hán Nôm; Hiểu biết cơ bản về ngữ văn VN và TQ; Hiểu biết cơ bản về văn hóa VN và TQ</i>	<i>Viết, đọc, dịch Hán cổ, Hán hiện đại và chữ Nôm; Vận dụng, tổng hợp và trình bày vấn đề</i>	<i>Chu đáo, cẩn thận, nghiêm túc; Phục vụ cộng đồng; tự học suốt đời và giữ phẩm chất</i>

9. Tài liệu phục vụ môn học:

- **Nhóm tài liệu 1: Nho giáo và Đạo giáo**

- 1/ Thu Giang Nguyễn Duy Cần dịch (1991), *Lão Tử-Đạo đức kinh*, Nxb. Văn học.
- 2/ Doãn Chính (1992), *Lịch sử triết học Trung Quốc*, Nxb. Giáo dục.
- 3/ Quang Đạm (1991), *Đại học và Trung dung*, Nxb. KHXH.
- 4/ Trần Đình Hượu (1995), *Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*, Nxb. Văn hoá-Thông tin.
- 5/ Trần Trọng Kim (1991), *Nho giáo*, Nxb. TPHCM.
- 6/ Phùng Hữu Lan (1999), *Đại cương triết học sử Trung Quốc*, Nxb. Thanh Niên.
- 7/ Nguyễn Hiến Lê dịch (1994), *Trang Tử- Nam hoa kinh*, Nxb. Văn hoá-Thông tin.
- 8/ Henri Maspéro (1991), *Đạo giáo và các tôn giáo Trung Quốc*, Nxb. KHXH.

- **Nhóm tài liệu 2: Phật giáo**

TIẾNG VIỆT

- 1/ Đại sư Ấn Thuận soạn, Nguyễn Chơn dịch (2006), *Nghĩa Không của Trung luận*, Nxb. Tổng hợp Tp HCM.

- 2/ Tiên sĩ Bành Tế Thanh soạn, Định Huệ dịch (2006), *Luận Hoa nghiêm niệm Phật tam muội*, Nxb. Phương Đông.
- 3/ Thích Minh Cảnh...(2005), *Từ điển Phật học Huệ Quang*, 8 tập, Nxb. Tổng hợp TP.HCM.
- 4/ Thích Minh Châu dịch (1992), *Kinh Trường bộ, kinh Trung bộ, kinh Tăng chi bộ, kinh Tương ưng bộ, kinh Tiểu bộ*, Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam.
- 5/ Thiền sư Đại Huệ soạn, Định Huệ dịch (2006), *Lá thư Thiền*, Nxb. Văn hoá Sài Gòn.
- 6/ Nguyên Hiếu soạn, Thích Giác Chính dịch (2007), *Du tâm an lạc đạo*, Nxb. Phương Đông.
- 7/ Thích Thiện Hoa (1997), *Phật giáo phổ thông*, 3 tập, Nxb. Tp HCM.
- 8/ Nguyên Lộc, Nhất Nghiêm dịch (2007), *Nhân quả quá khứ hiện tại kinh*, Nxb. Phương Đông.
- 9/ HT. Thích Trí Nghiêm dịch (1999), *Kinh Đại bát nhã ba la mật đa*, Nxb. TP.HCM.
- 10/ Sa môn Pháp Tạng soạn, Thiện Thuận, Quảng An, Viên Châu, Ngô Bồn dịch và chú thích (2007), *Truyện ký kinh Hoa Nghiêm*, Nxb. Tổng hợp TP.HCM.
- 11/ Quách Ngưng Chi soạn tập, Thích Nguyên Chơn dịch (2007), *Ngôn hạnh các đại tông sư*, Nxb. Tổng hợp TP.HCM.
- 12/ HT. Thích Trí Quang dịch (1996), *Kinh Pháp hoa*, Nxb. TP.HCM.
- 13/ HT. Thích Thiền Tâm (2002), *Phật học tinh yếu*, 3 tập, Nxb. Tôn giáo.
- 14/ HT. Thích Trí Tịnh dịch (2002), *Kinh Đại bát Niết bàn*, 2 tập, Nxb. Tôn giáo.
- 15/ HT. Thích Trí Tịnh dịch (1994), *Kinh Hoa nghiêm*, 4 tập, Nxb. TP.HCM.
- 16/ HT. Thích Hành Trụ dịch (1991), *Kinh A Di Đà số sao*, Thành hội Phật giáo TP.HCM.

TIẾNG HÁN

- 17/ Du Minh Tai (1997), *Nhân quả luân hồi thực lục*, Đài Trung Liên xã.
- 18/ Huệ Luật pháp sư (1995), *Phật giáo dũ nhân sanh*, Pháp Sắc văn hoá xuất bản, Đài Bắc.
- 19/ Lý Bình Nam...(1997), *Phật học khái yếu thập tứ giảng*, Đài Trung Liên xã ấn hành.
- 20/ Nhiều tác giả (2005), *Phật học nhập môn*, Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim hội.
- 21/ HT. Tịnh Không (2005), *Nhận thức Phật giáo*, Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim hội.
- 22/ Uý Trì Trị Bình...(1999), *Nhân quả giải độc*, Dân tộc xuất bản xã.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thời điểm đánh giá	Tiêu chí đánh giá/ Hình thức đánh giá	Phần trăm	Loại điểm	% kết quả sau cùng
- Mỗi buổi học	- <i>Chuyên cần</i>	20 %		
- Sau mỗi học phần (Nho, Đạo, Phật)	- <i>Thuyết trình</i> - <i>Bài tập</i> - <i>Bài thu hoạch</i>	30 %		

<i>Giữa kỳ</i>	- <i>Kiểm tra giữa kỳ</i>	<i>50 % 100%</i>	<i>Điểm giữa kỳ</i>	<i>30%</i>
<i>Cuối kỳ</i>	- <i>Thi cuối kỳ/Tiểu luận</i>	<i>100 % 100%</i>	<i>Điểm cuối kỳ</i>	<i>70%</i>
				<i>100% (10/10)</i>

Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

- Xếp loại đánh giá (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn về rubrics chấm điểm (GV tự xây dựng tùy đặc thù môn học/ngành học)

11. Yêu cầu/Quy định đối với sinh viên

11.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định.
- Tham dự tối thiểu 80% thời gian lên lớp.
- Tuyệt đối không được nói chuyện riêng, làm việc riêng trong lớp học.
- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp.
- Sử dụng công nghệ/phần mềm/thực hành.

11.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ
- GV không nhận tiểu luận nếu SV nộp trễ sau 1 tuần so với thời điểm quy định.
- Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn, tiểu luận sẽ không được công nhận.

12. Nội dung chi tiết môn học: viết chi tiết tên chương, tiết, mục; chẳng hạn:

Chương I. TỔNG QUAN VỀ MÔN HỌC (05 tiết)

I.1. Mục đích và ý nghĩa của môn học

I.2. Giới thiệu tài liệu tham khảo

Chương II. GIỚI THIỆU VỀ NHO GIÁO (10 tiết)

II.1. Tiểu sử Khổng Tử- người sáng lập học thuyết Nho giáo

II.2. Tổng quan về học thuyết Nho giáo

II.3. Diễn biến của học thuyết Nho giáo đối với văn hoá Việt Nam

Chương III. GIỚI THIỆU VỀ ĐẠO GIÁO (10 tiết)

III.1. Tiểu sử Lão Tử-người sáng lập học thuyết Đạo giáo

III.2. Tổng quan về học thuyết Đạo giáo

III.3. Diễn biến của học thuyết Đạo giáo đối với văn hoá Việt Nam

THUYẾT TRÌNH, THẢO LUẬN (5 tiết)

1. Trình bày những điểm cơ bản về Nho giáo
2. Trình bày những điểm cơ bản về Đạo giáo
3. Giải thích thuật ngữ Nho, Đạo
4. Trình bày những ảnh hưởng của học thuyết Nho, Đạo đối với văn hoá Việt Nam.

Chương IV. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA PHẬT GIÁO (05 tiết)

IV.1. Tổng quan về tình hình chế độ chính trị, xã hội, tư tưởng học thuật Ấn Độ thời Đức Phật tại thế

IV.2. Dòng họ Thích Ca

IV.3. Tiểu sử Đức Phật Thích Ca, người sáng lập đạo Phật

IV.4. Sự phát triển của Phật giáo ở Ấn Độ và một số nước chịu ảnh hưởng

Chương V. HỌC THUYẾT PHẬT GIÁO (15 tiết)

V.1. Học thuyết cơ bản của Phật giáo

V.2. Giới thiệu các bộ kinh tiêu biểu

V.3. Tổng quan các tông phái Phật giáo

V.4. Ảnh hưởng của học thuyết Phật giáo đối với văn hoá, xã hội Việt Nam

XEM PHIM, THẢO LUẬN (5 tiết)

THUYẾT TRÌNH, THẢO LUẬN (5 tiết)

1. Trình bày những điểm cơ bản về lịch sử Phật giáo, lịch sử Phật giáo Việt Nam
2. Trình bày những ảnh hưởng của tư tưởng Phật giáo đối với đời sống xã hội, đời sống tinh thần của con người.
3. Giải thích các thuật ngữ Phật học.

13. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Buổi/ Tuần	Số tiết trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học Hoặc Nhiệm vụ của SV	Tài liệu cần đọc (mô tả chi tiết)
1	5	Chương I. TỔNG QUAN VỀ MÔN HỌC	- GV thuyết giảng - SV Dự lớp nghe giới thiệu về môn học và những tài liệu cần đọc.	
2, 3	10	Chương II. GIỚI THIỆU VỀ NHO GIÁO	- GV thuyết giảng kết hợp đặt câu hỏi liên quan đến bài học yêu cầu SV giải đáp - SV lắng nghe, ghi chép (có thể có ý kiến hoặc đặt câu hỏi sau mỗi phần GV giảng)	Đọc các tài liệu số 2, 3, 4, 5, 6 ở nhóm tài liệu 1 theo những nội dung chỉ định, gợi ý của giáo viên.
4, 5	10	Chương III. GIỚI THIỆU VỀ ĐẠO GIÁO	- GV thuyết giảng kết hợp đặt câu hỏi liên quan đến bài học yêu cầu SV giải đáp - SV lắng nghe, ghi chép (có thể có ý kiến hoặc đặt câu hỏi sau mỗi phần GV giảng)	Đọc các tài liệu số 1, 2, 6, 8 ở nhóm tài liệu 1 theo những nội dung chỉ định, gợi ý của giáo viên.

6	5	THUYẾT TRÌNH, THẢO LUẬN	- GV cho trước một số đề tài thuyết trình - SV thuyết trình theo phân chỉ định; cả lớp cùng thảo luận; GV nhận xét, đánh giá	Đọc kỹ lại một số nội dung quan trọng trong tài liệu ở 4 buổi trước đó.
7	5	Chương IV. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA PHẬT GIÁO	- GV thuyết giảng kết hợp đặt câu hỏi liên quan đến bài học yêu cầu SV giải đáp - SV lắng nghe, ghi chép (có thể có ý kiến hoặc đặt câu hỏi sau mỗi phần GV giảng)	Đọc các tài liệu số 7, 13, 20 ở nhóm tài liệu 2 theo những nội dung chỉ định, gợi ý của giáo viên.
8, 9, 10	15	Chương V. HỌC THUYẾT PHẬT GIÁO	- GV thuyết giảng kết hợp đặt câu hỏi liên quan đến bài học yêu cầu SV giải đáp - SV lắng nghe, ghi chép (có thể có ý kiến hoặc đặt câu hỏi sau mỗi phần GV giảng)	Đọc các tài liệu số 4, 6, 7, 8, 13, 18, 19, 21 ở nhóm tài liệu 2 theo những nội dung chỉ định, gợi ý của giáo viên.
11	5	XEM PHIM, THẢO LUẬN	- SV xem một bộ phim Phật giáo về một vấn đề cụ thể (Phật thành đạo; Quá trình thuyết giáo của Phật; Nhân quả...) - SV thảo luận về nội dung, ý nghĩa của bộ phim	
12	5	THUYẾT TRÌNH, THẢO LUẬN	- GV cho trước một số đề tài thuyết trình - SV thuyết trình theo phân chỉ định; cả lớp cùng thảo luận; GV nhận xét, đánh giá	Đọc kỹ lại một số nội dung quan trọng trong tài liệu ở 5 buổi trước đó.

TP. Hồ Chí Minh, ngày... tháng...năm

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn

TS. ĐOÀN ÁNH LOAN

PGS.TS. LÊ GIANG

TS. LÊ QUANG TRƯỜNG

Giảng viên phụ trách môn học

Họ và tên: Đoàn Ánh Loan	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, quận 1, TP.HCM	Điện thoại liên hệ: 0903399646

Email:	Trang web:
--------	------------

Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng (nếu có)

Họ và tên: Nguyễn Đông Triều	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, quận 1, TP.HCM	Điện thoại liên hệ:
Email: dongtrieunguyen1976@yahoo.com	Trang web:

Cách liên lạc với giảng viên:	Gọi điện thoại, gửi email
-------------------------------	---------------------------

Nơi tiến hành môn học:	(Tên cơ sở, số phòng học)
Thời gian học:	(Học kỳ, Ngày học, tiết học)